

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI Ở MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀI HỌC CHO CHÍNH QUYỀN TỈNH BẮC NINH

Ths. Hà Thái Sơn*

Trải qua gần 40 năm đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ trong đó đặc biệt phải kể đến chính sách thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (DN FDI). Nhiều địa phương có tốc độ phát triển kinh tế cao, ổn định và thành công nhờ sự đóng góp không nhỏ từ phía DN FDI như Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Bình Dương. Các địa phương này có nhiều điểm tương đồng với Bắc Ninh, vì vậy nghiên cứu kinh nghiệm quản lý nhà nước (QLNN) đối với DN FDI ở các địa phương nêu trên sẽ giúp Bắc Ninh kế thừa thành tựu quan trọng đồng thời tránh để xảy ra hạn chế, tiêu cực trong quá trình phát triển kinh tế. Dựa vào kết quả nghiên cứu, bài viết sẽ đề xuất một số giải pháp và khuyến nghị cho chính quyền tỉnh Bắc Ninh.

• Từ khóa: kinh nghiệm; quản lý nhà nước; doanh nghiệp FDI; Bắc Ninh.

Over nearly 40 years of renovation, Vietnam's economy has undergone significant transformations, particularly with policies attracting foreign direct investment (FDI) enterprises. Many localities have achieved high and stable economic growth because of substantial contributions from FDI enterprises (such as Vinh Phuc, Quang Ninh, Binh Duong). Bac Ninh has many similarities with these localities, so the state management experience of FDI enterprises will help Bac Ninh inherit achievements while avoiding limitations and negatives in the economic development process. The article proposes some solutions and recommendations for the Bac Ninh provincial government.

• Key words: experience; state management; FDI enterprises; Bac Ninh.

Ngày gửi bài: 14/11/2024

Ngày gửi phản biện: 20/11/2024

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 28/11/2024

Ngày chấp nhận đăng: 30/12/2024

1. Một số vấn đề cơ bản về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

* Khái niệm DN FDI

DN FDI là một nhân tố quan trọng góp phần vào kết quả tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong suốt quá trình đổi mới. Hiện nay, khái niệm về loại hình DN này chưa được đề cập trực diện, cụ thể trong một văn bản quy phạm pháp luật nào mà mới chỉ được khái quát trong Luật Đầu tư năm 2020 tại Điều 3, Điều 9, Điều 22, Điều 23. Theo đó, DN FDI là các DN có vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài, không phân biệt tỷ lệ vốn

góp là bao nhiêu, bao gồm DN 100% vốn nước ngoài; DN nhà nước liên doanh với nước ngoài; DN khác liên doanh với nước ngoài. Các DN FDI này khi tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh phải tuân thủ đầy đủ chính sách pháp luật tại Việt Nam. Vì vậy, có thể hiểu, DN FDI là DN do cá nhân hoặc tổ chức nước ngoài bỏ vốn và trực tiếp tham gia quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại nước nhận đầu tư vì mục tiêu lợi nhuận, hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với các quy định luật pháp của nước sở tại và thông lệ quốc tế.

* Khái niệm QLNN đối với DN FDI

QLNN là sự tác động có tổ chức, bằng pháp luật và thông qua hệ thống các chính sách với công cụ quản lý kinh tế nhằm đạt được mục tiêu phát triển kinh tế đất nước. Theo nghĩa rộng, QLNN được hiểu là hoạt động tổ chức, điều hành của cả bộ máy nhà nước, nghĩa là bao hàm cả sự tác động, tổ chức của quyền lực nhà nước trên các phương diện lập pháp, hành pháp và tư pháp. Theo nghĩa hẹp, QLNN chủ yếu là quá trình tổ chức, điều hành của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước đối với các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người theo pháp luật nhằm đạt được những mục tiêu yêu cầu nhiệm vụ QLNN. Đồng thời, các cơ quan nhà nước nói chung còn thực hiện các hoạt động có tính chất chấp hành, điều hành, tính chất hành chính nhà nước nhằm xây dựng tổ chức bộ máy và củng cố chế độ công tác nội bộ của mình.

QLNN đối với DN là sự tác động có tổ chức của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tới các DN nhằm tạo điều kiện và định hướng cho các DN hoạt động thuận lợi và hiệu quả, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu chung của nền kinh tế. Chính vì vậy, theo tác giả, QLNN đối với các DN FDI là sự tác động có tổ chức

* Tỉnh Đoàn Bắc Ninh

bằng nhiều biện pháp quyền lực của cơ quan nhà nước tới các DN FDI nhằm tạo điều kiện cho các DN FDI hoạt động hiệu quả, hợp pháp đồng thời đạt được mục tiêu phát triển kinh tế đất nước.

2. Kinh nghiệm của một số địa phương ở Việt Nam

QLNN đối với DN FDI trong bối cảnh hội nhập quốc tế mạnh mẽ như hiện nay có thể kể đến một số địa phương tiêu biểu, có nhiều nét tương đồng với Bắc Ninh như Bình Dương, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh. Kinh nghiệm QLNN đối với DN FDI từ các địa phương này có thể xem xét ở một vài điểm chính như sau:

Một là, quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Bình Dương đã thực hiện đẩy nhanh thời gian xem xét cấp giấy phép đầu tư dưới 15 ngày đối với các dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của tỉnh và dưới 20 ngày đối với các dự án cần xin ý kiến của các bộ, ngành Trung ương, các nhà đầu tư chỉ phải nộp một bộ hồ sơ xin cấp Quyết định chủ trương đầu tư hoặc cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Chính phủ; quy định cho nhà đầu tư phải có trách nhiệm quan tâm chăm lo đời sống của công nhân lao động; tập trung đào tạo nghề, ý thức tổ chức kỷ luật cho người lao động, giải quyết các tranh chấp lao động, xử lý nghiêm các trường hợp xúc phạm thân thể, danh dự, nhân phẩm của người lao động. Bên cạnh đó, chính quyền tỉnh cũng áp dụng mới về giá thuê đất nhằm tăng cường sức cạnh tranh trong khu vực; thành lập trung tâm chuyển đổi ngoại tệ; khuyến khích đầu tư công nghệ cao, ít ô nhiễm môi trường; cho phép đầu tư các máy móc, thiết bị đã qua sử dụng còn khoảng 80 - 90% nhưng công nghệ thuộc thế hệ mới, cải tiến thủ tục cấp giấy phép xây dựng và lập hồ sơ thuê đất. Phòng Ngoại vụ trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh là đầu mối tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp visa cho người nước ngoài (không hạn chế số lượng) đến làm việc tại tỉnh Bình Dương với thời gian làm thủ tục là 5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Ở **Quảng Ninh**, Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư (IPA) từ khi thành lập đã được xem như “hệ thống một cửa minh bạch, rút gọn” và góp phần rút ngắn gần 50% thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư so với quy định của pháp luật, số lượng thủ tục được cắt giảm từ 35 xuống còn 13 thủ tục trong 2 lĩnh vực chấp thuận địa điểm và cấp giấy chứng nhận đầu tư... Ngoài IPA làm đầu mối, các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cũng đã có những cách làm riêng biệt để hỗ trợ, thúc đẩy xúc tiến thu hút đầu tư vào địa bàn.

Đặc biệt, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Quảng Ninh đứng vị trí quán quân 5 năm liên tiếp (2017 - 2021) và 9 năm liên tiếp (2013-2021) trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất cả nước; Chỉ số Cải cách hành chính

(PAR Index) duy trì 4 năm liên tiếp (2017 - 2020) đứng đầu cả nước. Điều này phản ánh môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đang được cộng đồng DN FDI đánh giá rất cao. Trong thời gian qua, nhiều mô hình mới phục vụ DN, nhà đầu tư được thiết lập, vận hành hiệu quả, như Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư, Tổ công tác Hỗ trợ dự án đầu tư (Quang Ninh Investor Care)...

Vĩnh Phúc xác định cải cách thủ tục hành chính là yếu tố quan trọng để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và vượt chỉ tiêu thu hút DN FDI đề ra. UBND tỉnh chủ động triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, cắt giảm thời gian, tối ưu quy trình giải quyết thủ tục hành chính; đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, hướng tới phi địa giới hành chính trên môi trường điện tử và đang dạng hóa phương thức tiếp nhận, giải quyết thủ tục, mang lại sự hài lòng cho DN FDI. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển, số hóa hệ thống hành chính điện tử, nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính công trực tuyến mức độ 3,4 và khuyến khích nghiên cứu, phát huy, áp dụng những sáng kiến thiết thực, hiệu quả. Vĩnh Phúc đã ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia, nhất là cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai kết nối với cơ sở dữ liệu đăng ký DN. Trong năm 2022, phần mềm một cửa, dịch vụ công trực tuyến được vào sử dụng, kết nối 744 dịch vụ công mức độ 3,4 với Cổng dịch vụ công quốc gia. Cùng với đó, tỉnh Vĩnh Phúc cũng đưa hệ thống LGSP cài đặt, vận hành tại Trung tâm hạ tầng thông tin tỉnh, tạo thành một hệ thống đồng bộ, hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu quản lý. Kết quả là, công tác giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh được thực hiện phát huy hiệu quả, tỷ lệ được giải quyết xong trước và đúng hạn đạt trên 97%; 100% thủ tục đầu tư được kê khai trực tuyến trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của DN FDI đáp ứng được yêu cầu và được thực hiện kịp thời; hỗ trợ pháp lý cho DN FDI được thực hiện thường xuyên trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, cũng như trong quá trình hoạt động của dự án, giảm đáng kể thời gian tiếp cận thông tin và tạo niềm tin, sức hấp dẫn nhất định trong thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Hai là, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, nhanh chóng hỗ trợ và giải quyết hiệu quả những khó khăn, vướng mắc của các DN FDI.

Hàng năm, **Bình Dương** đều tổ chức đối thoại trực tiếp theo từng nhóm DN gồm: DN Hàn Quốc, DN sử dụng tiếng Anh, DN Nhật Bản, DN Đài Loan, các Hiệp Hội... Trước mỗi buổi đối thoại, UBND tỉnh sẽ tập hợp các ý kiến, kiến nghị, cũng như đóng góp của DN, đối

với những câu hỏi liên quan đến sở ngành nào thì sẽ được đơn vị đó trả lời cụ thể, rõ ràng. Sau đó, tỉnh sẽ đóng gói thành cẩm nang bộ câu hỏi và trả lời theo nhóm vấn đề gửi đến DN. Riêng tại buổi đối thoại, những vấn đề nào DN còn thắc mắc, lãnh đạo tỉnh trực tiếp trả lời, đối thoại tại chỗ. Hoạt động này diễn ra thường xuyên, liên tục, định kỳ nhằm tháo gỡ khó khăn cho DN FDI ngay trong quá trình triển khai, thực hiện chứ không phải chờ đến khi tổ chức các hội nghị, tọa đàm, gặp gỡ mang tính thường niên.

Quảng Ninh thực hiện phát huy hiệu quả các mô hình tiên phong, cách làm đột phá như trung tâm hành chính công các cấp, cơ quan xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh, tổ công tác đặc biệt hỗ trợ DN và các nhà đầu tư thông qua mô hình “Cafe doanh nhân” và hội nghị gặp mặt DN... UBND tỉnh đặc biệt quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho DN, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện thủ tục pháp lý, đầu tư xây dựng và hoạt động sản xuất kinh doanh; khẩn trương hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời đơn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tạo quỹ đất sạch để sẵn sàng thu hút các dự án FDI chất lượng.

Vĩnh Phúc chủ động tìm kiếm, chọn lọc các nhà đầu tư, DN FDI có nhu cầu đầu tư thuộc các lĩnh vực đang ưu tiên thu hút để tiếp cận trực tiếp giới thiệu, quảng bá các dự án, lợi thế cạnh tranh của tỉnh. UBND tỉnh thường xuyên tiến hành tổ chức các hoạt động vận động xúc tiến đầu tư trong nước và ở nước ngoài, có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, gắn với định hướng thu hút đầu tư FDI. Bên cạnh đó, triển khai mô hình hợp tác “ba nhà” (nhà quản lý - nhà đầu tư - nhà tư vấn) nhất là trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn về cơ chế, chính sách, pháp lý, nghiệp vụ về kinh doanh, quản lý đầu tư, phát triển thị trường đối với các lĩnh vực đầu tư, tỉnh chủ động tiếp xúc với các đại sứ quán, thương vụ của nước ngoài ở Việt Nam nơi có nhà đầu tư chiến lược đặt trụ sở chính. Một số tổ chức xúc tiến thương mại có thể kể đến như: JETRO (Nhật Bản); KOTRA, KORCHAM (Hàn Quốc); AMCHAM (Mỹ); EUROCHAM (châu Âu); DIHK (Đức)...

Ba là, vấn đề quản lý môi trường trong hoạt động của các DN FDI phải được thực hiện sát sao.

Bình Dương là một trong những tỉnh tập trung nhiều khu công nghiệp nhất cả nước với số lượng lớn các dự án FDI đã sử dụng các công nghệ cũ, tuy nhiên công tác giám sát, kiểm tra việc xử lý rác thải, bảo vệ môi trường chưa được chú trọng và thực hiện sát sao. Do vậy vấn đề ô nhiễm môi trường ở Bình Dương ngày càng gia tăng, do mức độ tập trung phát triển kinh tế ngày càng cao vào Vùng; vấn đề bảo vệ môi trường đang trở nên cấp thiết và gay gắt, nhất là việc khai thác và bảo vệ nguồn nước trong Vùng, chất thải công nghiệp và tiêu dùng.

Quảng Ninh luôn quan tâm thúc đẩy hoạt động sản xuất sạch, sản phẩm thân thiện với môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm. Qua đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo ra những sản phẩm thân thiện với môi trường và hướng tới việc bảo vệ môi trường xanh, bền vững. Với định hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút các DN FDI sử dụng công nghệ sạch, tiết kiệm tài nguyên, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp tục định hướng thu hút đầu tư FDI theo quy định của Trung ương và của tỉnh. Riêng năm 2022, đơn vị phối hợp cùng các sở, ngành, địa phương liên quan từ chối không xem xét thu hút đầu tư đối với 3 dự án FDI vào các KCN của tỉnh với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 350 triệu USD, do không đảm bảo định hướng thu hút của tỉnh, có những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, thâm dụng tài nguyên, nước và lao động.

Vĩnh Phúc với quan điểm “không vì lợi ích kinh tế mà đánh đổi môi trường”, chính quyền Vĩnh Phúc xác định phát triển công nghiệp phải đi đôi với bảo vệ môi trường. Để đảm bảo môi trường phát triển bền vững, Tỉnh tập trung ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường; Đồng thời kiên quyết từ chối tiếp nhận, cấp phép đầu tư cho những dự án công nghệ lạc hậu, có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao. Thực tế đã có không ít doanh nghiệp đầu tư dự án quy mô lớn (hàng trăm triệu USD) có ý định đầu tư vào tỉnh nhưng đã bị từ chối tiếp nhận vì dự án đầu tư không đảm bảo yếu tố an toàn trong công tác môi trường theo quy định.

3. Bài học kinh nghiệm và khuyến nghị cho chính quyền tỉnh Bắc Ninh

Trên thực tế, các địa phương nêu trên và Bắc Ninh dù có nhiều điểm tương đồng nhưng vẫn có những khác biệt rất lớn về vị trí, điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội. Chính vì vậy, việc áp dụng nguyên mẫu các chính sách QLNN ở các địa phương trên cho chính quyền tỉnh Bắc Ninh là điều không hợp lý. Tuy nhiên, việc nghiên cứu bài học kinh nghiệm là điều cần thiết để tránh mắc phải những hạn chế, sai lầm, đồng thời phát huy tối đa hiệu quả của những chính sách QLNN đã thành công trong thực tiễn. Bắc Ninh đã xác định rõ xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế và khẳng định đầu tư trực tiếp nước ngoài là một trong những giải pháp quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, vì vậy cần tham khảo một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ, đồng hành, giải quyết khó khăn trong hoạt động của các DN FDI.

Để hoàn thiện chính sách QLNN đối với các DN FDI, thời gian qua các địa phương trên đã triển khai hiệu quả công tác đồng hành cùng nhà đầu tư nước ngoài để hướng dẫn, tạo điều kiện, kịp thời tháo gỡ

wướng mắc, khó khăn cho các dự án đầu tư thực hiện đúng cam kết, kiên quyết thu hồi các dự án triển khai chậm tiến độ... Do vậy, đối với Bắc Ninh, việc tăng cường vai trò của chính quyền Tỉnh trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài là cần thiết, để tạo thuận lợi và nâng cao hiệu quả hoạt động của các DN FDI.

Hai là, thủ tục hành chính cần đơn giản, gọn nhẹ, tăng cường các dịch vụ hỗ trợ DN.

Kinh nghiệm của hầu hết các địa phương đều cho thấy chính quyền các Tỉnh đều rất chú trọng tới vấn đề cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho DN FDI thuận lợi đầu tư, sản xuất kinh doanh tại đó. Vì vậy, Bắc Ninh cần áp dụng mọi chính sách ưu đãi hợp lý cho các nhà đầu tư nước ngoài, tạo ra sân chơi công bằng, không ngừng tạo ra các chính sách ưu đãi về tài chính cho các hoạt động đầu tư của các DN FDI, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư. Bộ phận tiếp nhận phải xác định làm việc tận tụy, chu đáo, có trách nhiệm đối với công việc, không đòi hỏi, hạch sách đối với các nhà đầu tư và đặc biệt là tham nhũng cần phải thực hiện nghiêm. Hướng dẫn về trình tự thủ tục đăng ký kinh doanh được niêm yết rõ ràng, nhà đầu tư nộp sẽ được hẹn ngày trả kết quả, được chuyển về phòng nghiệp vụ ngay trong ngày để tiến hành các thủ tục thẩm định và nhanh chóng trả lại hồ sơ.

Chính sách phát triển dịch vụ hỗ trợ liên quan đến hoạt động FDI là rất cần thiết cho các nhà đầu tư nước ngoài như: dịch vụ tư vấn hỗ trợ trong thực hiện các thủ tục hành chính, tư vấn pháp luật, cung cấp các thông tin đến thị trường, các chương trình marketing để doanh nghiệp có thể tiếp cận được các dịch vụ tài chính, vận tải, kho bãi, hay chuyển giao công nghệ, dịch vụ hỗ trợ sau cấp phép.

Ba là, kiên quyết trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý các DN vi phạm quy định về môi trường.

Phải gắn quy hoạch với các giải pháp trọng tâm, trọng điểm nhằm bảo vệ môi trường của Tỉnh. Các cấp chính quyền phải quan tâm, kiểm tra, giám sát tình trạng môi trường sinh thái tại của các KCN, có những biện pháp kiên quyết để ngăn chặn, giảm thiểu ô nhiễm đồng thời xử lý nghiêm khắc, triệt để những DN vi phạm cam kết bảo vệ môi trường, không để lặp lại tình trạng này. Kiên quyết không đánh đổi sự bền vững về môi trường lấy tăng trưởng nóng về kinh tế và phát triển không bền vững.

Thực tiễn cho thấy, trong hoạt động QLNN đối với các DN FDI của Tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế làm cho hoạt động này chưa thật sự tương xứng với tiềm năng và lợi thế, còn tình trạng có DN trốn thuế, bỏ trốn; DN gây ô nhiễm môi trường... Những hạn chế đó do nhiều nguyên nhân nhưng một trong số đó là do các cơ quan quản lý nhà nước của Tỉnh còn thiếu kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện, quản lý, giám

sát... Dựa trên cơ sở phân tích, tác giả đề xuất một số giải pháp cho chính quyền tỉnh Bắc Ninh nhằm cải thiện hiệu quả QLNN đối với các DN FDI trong thời gian tới. Cụ thể:

Thứ nhất, Chính quyền Tỉnh cần nắm vững nguyên tắc và quan điểm rõ ràng và có quyết tâm cao độ trong việc thực hiện các giải pháp hoàn thiện quản lý DN FDI để tạo ra sự thống nhất và tránh được nhận thức không đúng gây ảnh hưởng đến hoạt động của DN FDI.

Thứ hai, cần chú trọng đào tạo cán bộ làm công tác quản lý DN FDI. Một chính sách tốt chỉ được hiện thực hóa tốt khi có một đội ngũ cán bộ triển khai tốt. Nếu như không có được một đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, trình độ và có đủ những phẩm chất cần thiết thì mọi chính sách quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài dù có tốt cũng không hiệu quả.

Thứ ba, QLNN đối với DN FDI cần phải nắm bắt được xuất xứ, khả năng sở trường và ý định hoạt động tại Bắc Ninh của từng đối tác nước ngoài; mặt khác, cũng cần biết đặc điểm, tập quán của từng đối tác nước ngoài để có sự ứng xử thích hợp. Trong quản lý đòi hỏi phải có sự linh hoạt, mềm dẻo, vận dụng sáng tạo trên cơ sở tôn trọng quyền làm chủ của DN FDI, thực hiện theo nguyên tắc bình đẳng, các bên cùng có lợi.

Kết luận: Ngày nay, việc thu hút đầu tư và phát triển các DN FDI đang là xu hướng chung của mọi quốc gia, vùng, lãnh thổ và của cả thế giới, nó không chỉ đem lại sự ổn định và tăng trưởng về mặt kinh tế, hơn nữa, nó còn giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho người dân. Ở Việt Nam, một số địa phương gặt hái nhiều thành quả tích cực từ đóng góp của các DN FDI, kết quả đó đến từ hiệu quả của công tác QLNN của các địa phương này. Nghiên cứu kinh nghiệm QLNN đối với các DN FDI sẽ giúp tìm ra những bài học kinh nghiệm quan trọng, giúp Bắc Ninh hoàn thiện hệ thống chính sách QLNN nhằm phát huy hơn nữa sự đóng góp của các DN FDI vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

- Học viện Hành chính quốc gia (2012), Giáo trình Quản lý nhà nước về kinh tế, NXB Kỹ thuật, Hà Nội, tr.12
- Trần Kiều Trang (2022), Đổi mới quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay, đăng trên Tạp chí Công Thương, truy cập tại: <https://tapchicongthuong.vn/doi-moi-quan-ly-nha-nuoc-doi-voi-cac-doanh-nghiep-nho-va-vua-hien-nay-88872.htm>
- Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ninh, Quảng Ninh thu hút nhiều dòng vốn khủng, truy cập tại: <https://dichvucong.quangninh.gov.vn/Default.aspx?tabid=121&ctl=ndetail&mid=555&nid=320040>
- Báo điện tử ĐCSVN (2023), Quảng Ninh dẫn đầu PCI 6 năm liên tiếp, truy cập tại: <https://dangcong-san.vn/kinh-te/quang-ninh-dan-dau-pci-trong-6-nam-lien-tiep-635333.html>
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc (2022), nỗ lực duy trì thế hạng cải cách hành chính, truy cập tại: https://vinhphuc.gov.vn/ct/cms/tintuc/Lists/VanHoaXaHoi/View_Detail.aspx?ItemID=18240
- Phạm Thị Sơn Trà (2021), Chính sách thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Bình Dương, đăng trên Tạp chí Công thương điện tử, truy cập tại: <https://tapchicongthuong.vn/chi-nh-sa-ch-thu-hu-t-vo-n-da-u-tu-truc-tiep-nuoc-c-ngoai-i-fdi-ta-i-ti-nh-bi-nh-duong-79706.htm>
- Hiệp hội DN tỉnh Quảng Ninh (2023), Cafe Doanh nhân “Gặp gỡ, trao đổi những nội dung mới và tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư”, truy cập tại: <http://hiephoidoanhnhiepgiangninh.vn/diem-tin/cafe-doanh-nhan-gap-go-trao-doi-nhung-noi-dung-moi-va-thao-gu-kho-khan-cho-doanh-nghiep-trong-hoat-dong-dau-tu.html>
- Cổng thông tin điện tử Vĩnh Phúc (2024), Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư vào tỉnh, truy cập tại: https://vinhphuc.gov.vn/ct/cms/tintuc/Lists/KinhTe/View_Detail.aspx?ItemID=11883
- Văn phòng sản xuất và tiêu dùng - Bộ Công thương (2022), Quảng Ninh thúc đẩy sản xuất sạch, thân thiện với môi trường, truy cập tại: <https://scp.gov.vn/tin-tuc/13225/quang-ninh-thuc-dy-san-xuat-sach-than-thien-voi-moi-truong.html>